

Thảm họa của dân tộc Việt Nam trong hơn 60 năm qua, là do những người lãnh đạo dốt nát của họ ra. Họ làm theo ý riêng, đưa vào ngoại bang mà còn dốt tài dốt tâm, dốt đức dốt nghề.



Đây là câu hỏi mà có lẽ nhiều người Việt Nam mong đợi câu trả lời trong suốt 33 năm qua. Những thí nghiệm thực nghiệm của họ thì còn đi tìm, thì sao không tìm hiểu để trả lời mà phải mong đợi? Vì đây là vấn đề quốc gia đời sống có liên hệ đến nhiều công việc quốc gia, chứ có gì lãnh đạo - những người có trách nhiệm thật đáng, giờ đưa ra vấn đề lâu dài, mới có thể thấy trả lời. Và bài học rút ra dốt nát (may ra) mới có giá trị. Đó là ba ông tướng lãnh cao cấp: Tướng thống Nguyễn Văn Thiệu, Thủ tướng Trần Thiện Khiêm và Tướng Tham Mưu Trưởng Quân Lực Cao Văn Viên. Câu trả lời của họ sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn, thấy được hoàn cảnh vô cùng khó khăn của dốt nát mà những người lãnh đạo đã có hết sức mình để hoàn thành trách nhiệm do nhân dân giao phó. Họ ít ra, nó cũng giúp mọi người có cái nhìn phán xét việc làm của người lãnh đạo, thì đó có thể tìm thấy được bài học gì hữu ích cho mai sau. Thật ra, không có bài học lịch sử nào giúp bài học lịch sử nào, song chúng ta vẫn luôn kể chuyện...chỉ vì tướng lại đến thì của họ quốc gia: kinh tế ngày càng tụt hậu, chúng ta không có dân chủ tự do, mà tất cả dốt nát của họ tụt vào tay ngoại bang.

Có một số người, dù không nắm hết mọi khía cạnh của dốt nát, nhưng đã cố gắng theo dõi các diễn biến lịch sử để đưa ra bài học này, kinh nghiệm này, rồi đi đến khen chê, để cao hơn một sát những người lãnh đạo. Điều này vừa thiêu công bằng vừa đào sâu thêm sự hiềm khích sẵn có, mà vấn đề của họ ra lại giúp đáp nào thật đáng. Rồi thì, ba lãnh đạo VNCH nêu trên không ai viết lời hay ý đẹp, ghi lại những đau thương của dốt nát, và để phán xét việc làm của mình để rút ra bài học. Lúc cầm quyền, họ có rất đông tùy viên, nào là bí thư, nào là chánh văn phòng, chánh võ phòng... Những thuộc cấp đó có bản phận ghi chép công việc thường nhật của họ, cũng chính là công việc của quốc gia. Khi về hưu, họ chỉ nhìn lại những sự kiện, nhìn lại cách hành xử của mình mà viết hay ý. Một việc thường tình, mà không làm được. Chỉ là họ đã quên quê những dốt nát rồi sao?

## Bài học gì từ biến cố 30/4/1975?

T&#225;c Gi&#7843;: Lê Qu& Lâm

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 17 Th&#225;ng 4 N&#259;m 2011 04:57

---

Tuy nhiên cũng có hai nhân vật cao cấp có tầm cỡ, ghi lại h& ký, đó là cựu Thủ tướng Nguyễn Bá C& n và cựu Tổng trưởng Ngoại Giao -Ti& n sĩ Nguyễn Ti& n H& ng. Ông C& n luôn tỏ hào v& con đ& ng ti& n thân và s& nghi& p chính tr& c& a mình. Theo ông “Pháp có những người t& t nghi& p t& tr& ng Quốc gia Hành chính, những tích cực tham gia sinh hoạt chính đ& ng hoạt động khuynh hướng t& khuynh. Đa số các vị này tranh cử vào Hội Nghị viện và t& công vụ của đ& i di& n dân của đ& c m& i qua Hành pháp giữ các chức vụ hoạt động Thủ tướng hoặc Tổng Bộ trưởng. Họ có thể là vì họ là đ& i di& n của tri& t& i m& t đ& a ph& ng, là dân biểu Quốc hội và vị trí tham gia N& i các của họ không phải là do họ m& i cá nhân mà nằm trong một thể chế chuyển quy& n hi& n đ& nh của toàn thể hoạt động phần N& i các. Điển hình là trường hợp của hai cựu và đ& ng kiêm tổng trưởng Pháp Giscard d’Estaing và Jacques Chirac (ghi chú: thời điểm 2003) của hai cựu t& t nghi& p tr& ng Hành chính và của hai cựu t& dân biểu qua lập N& i các, giữ chức Thủ tướng nhiều năm, tr& c khi tranh cử tổng trưởng. Cựu thủ tướng Pháp Lionel Jospin cũng t& t nghi& p tr& ng Hành chính và t& Dân biểu Quốc hội đ& c m& i thành lập N& i các và ra tranh cử chức Tổng trưởng Jacques Chirac”. Ông C& n tỏ hào cũng t& n thân như vậy. Ông t& t nghi& p tr& ng QGHC, đ& c của Dân biểu, tham gia đ& ng chính tr& , ông là Tổng Bí thư Đảng Công Nông Việt Nam. Một bộ phận của đ& ng Công Nông là Tổng Liên đoàn Lao Công Việt Nam lúc bấy giờ, theo ông cho biết có đ& n& a tri& u đoàn viên. Và sau cùng ông là Thủ tướng. (1)

Còn Ti& n sĩ Nguyễn Ti& n H& ng, từ 1957 ông du học, t& t nghi& p, dạy Đ& i học và sống lâu năm ở Mỹ -là quốc gia đã y& m tr& VNCH. Sau 16 năm ở Hoa Kỳ, ông v& n& c tham chính, làm Phó tá Tổng trưởng Thi& u v& tái thiết, sau đó giữ chức vụ Tổng trưởng Ngoại Giao qua hai đời thủ tướng: Trần Thiện Khiêm và Nguyễn Bá C& n. Ông tỏ nh& n “hoàn toàn không đ& a v& đ& cao cấp đ& nói lên lợi ích, những nh& m& t của duyên của lịch sử đã may mắn đ& c gặp lợi ích Tổng trưởng Nguyễn Văn Thi& u nh& u lập ở London và Boston đ& nghe và ghi lại những lợi ích cùng của ông và của chi& n”. (2)

Ông cựu thủ tướng viết h& ký Đ& t N& c Tôi năm 2003 và ông Ti& n sĩ phó tá tổng trưởng viết quy& n Khi Đảng Minh Tháo Ch& y” năm 2005. & tu& i trên 70, sau gần 30 năm suy ng& m... hai tác phẩm trên t& t phải có giá trị, đáng tin cậy đ& đ& ng bào đ& c và th& y đ& c t& i sao n& c m& t v& i biến cố 30/4/1975.

Mu& n rút t& a bài học, tr& c h& t phải nhìn lại của thế n, xem xét nguyên nhân nào đã dẫn đến biến cố trên.

Trong sách Đ& t N& c Tôi có “Ch& ng 18 Tôi sao Miền Nam Thua” và “Ch& ng 19 Việt Nam Bán Bán Đảng”, nghĩa là “Mi& n Nam thua vì Việt Nam bán bán đảng”. Ông C& n cho rằng: “Sau khi chi& n tranh lập nh& ti& n đ& n đ& n giai đoạn Hoa Kỳ và Nga Xô phải bàn chuyển chung sống hòa bình trong những hoàn cảnh và điều kiện nào đó đ& quân bình lập c lập ng, quân bình lập h& ng

trên thế giới. Chính trong khuôn khổ mặt trận mới cho thế giới này mà VNCH bị biến thành con cờ trao đổi với Cộng sản Nga Hoa. Nói rõ hơn, thay vì phải giới cho VNCH được c&#228;t do dân chủ với bất cứ giá nào để làm “tiên đ&#228;n cho Thế giới Tự do” họ ngăn chặn chính sách bành tr&#228;ng của Cộng sản thì nay, vì sợ có cam kết song chung hòa bình trong khuôn khổ mặt trận mới đã được thả a thu&#228;n, thì nguy cơ bành tr&#228;ng Cộng sản không còn nữa, tất nhiên “KHÔNG C&#228;N TI&#228;N Đ&#228;N N&#228;A”.

Cũng vì đó “VNCH và Đài Loan bị bán đứng ngay phần cho Trung Cộng”. Nixon đã bán đứng “quy chế công quốc và thành viên Hội đồng Bộ An LHQ” của Trung Hoa Quốc Gia cho Trung Cộng. Và sau đó, Hoa Kỳ làm ng&#228; để Trung Cộng chiếm Hoàng Sa của VNCH. Riêng VNCH còn bị HK hy sinh để đẩy l&#228;y Trung Đông, vì l&#228; Kissinger -ngo&#228;i tr&#228;ng HK là ngo&#228;i Do Thái. S&#228;t t&#228;n t&#228;i của Do Thái và quy&#228;n lợi d&#228;u hỏa ở Trung Đông, nên HK phải c&#228;t vi&#228;n tr&#228; cho VN để d&#228;n cho Do Thái. (3)

Trong chương 18, ông Nguyễn Bá Cường có đề cập đến chiến tranh Đông Dương 1946-1954 với nhận xét “Pháp và Đông Minh (Anh, Hoa Kỳ ...) đã thua chiến tranh Đông Dương vì không có chính nghĩa”. Còn chiến tranh Việt Nam 1967-1975, Miền Nam thua vì VNCH bị bán đứng. Không hiểu tác giả dựa vào cứ nào để nói rằng chiến tranh Việt Nam khi s&#228;t t&#228; 1967? Phải chăng ông muốn nh&#228;ng di&#228;n ti&#228;n của lịch sử phải phù hợp với sự nghiệp chính trị của ông. Trang 474-5, ông cho biết: “Kể từ năm 1967 cho đến 1975, trong 8 năm tại Hội Nghị Việt Nam VNCH, tôi có dịp tiếp xúc với hàng chục nghìn sĩ dân bị u Hoa Kỳ đến thăm Sài Gòn...”.

Cái nhìn của ông Cường về chiến tranh Đông Dương 1946-1954 không phải ánh đúng sự thật lịch sử. Chiến tranh Đông Dương khi đó thực chất là cuộc kháng chiến chống Pháp giành độc lập do Mặt trận Việt Minh lãnh đạo. Tài liệu Ngũ Giác Đài (The Pentagon Papers) đã ghi rõ: trong cuộc xung đột Pháp/Việt Minh ở Nam Bộ và cuộc đàm phán Pháp với ông Hồ Chí Minh năm 1946, Hoa Kỳ giữ thái độ trung lập. Vì thế Tổng thống Truman từ chối lời yêu cầu của De Gaulle xin HK cung cấp ph&#228;ng ti&#228;n để chế quân Pháp sang Đông Dương. HK cũng bác bỏ yêu cầu của Paris xin cung cấp vũ khí để Pháp chống Việt Minh. HK cũng làm ng&#228; trước những lời kêu gọi của ông HCM yêu cầu HK can thiệp để VN trở thành mặt trận của Mặt Bộ ở trong mặt trận gian, trước khi để rơi vào tay Phi Luật Tân.

HK hoàn toàn đứng ngoài trong cuộc chiến Đông Dương cho đến giữa năm 1948. Lúc bấy giờ chiến tranh nội địa giữa Thế giới Tự do và Quốc tế Cộng sản đã diễn ra. Ông HCM từng xác nhận “kháng chiến VN là mặt trận phần của nhân dân thế giới do Liên Xô lãnh đạo. Kháng chiến VN là mặt trận thực cao rộng của giai cấp đấu tranh, nghĩa là cuộc đấu tranh lớn trên toàn thế giới, giữa thế giới tự do và thế giới cộng sản”. Vì vậy HK áp lực mạnh mẽ nh&#228; bu&#228;c Pháp trao trả độc lập

cho các nước Đông Dương. Như đó, thà a của Elysée ra đời năm 1949: Pháp nhìn nhận VN được lập trong khối Liên Hiệp Pháp (LHP), song HK vẫn chấp nhận thành lập thà a của. Đến giữa tháng Giêng 1950, túc ba tháng sau khi chấp nhận thành lập Hoa Lưc, Mao Trạch Đông thà a nhận nhận VNDCCH, đồng thời chấp nhận giúp ông HCM chấp nhận Pháp. Ngay sau đó, Liên Xô và các nước cộng sản Đông Âu cũng theo gông Trung Cộng. Đến tháng Hai, HK và các nước Tây phương mới chính thức đứt quan hệ ngoại giao với Chính phủ Quốc Gia Việt Nam do Bộ lãnh đạo.

Theo kế hoạch giữa thà c (giữa trưc đưc thà c dân) của LHQ, các nước thà c dân phải huấn luyện người dân thuộc địa có đưc trình đưc đưc quản trưc đưc t nước sau khi thu hồi đưc đưc lập. Riêng VN, đã có đưc chuyên viên trí thức tng nghiệp từ Pháp học đưc Hà...Nhưc VN chấp nhận sự c b o v n n đưc lập vì sự uy hiếp của Việt Minh Cộng sản. Do đó VN chấp nhận phải trong khối Liên Hiệp Pháp, đưc đưc Pháp và đưc minh HK -đưc đưc Thủ Giỏi Tô Do y m trưc m i đưc sự c đưc đưc v i VM đưc C ng s n Nga Hoa ng h . Cũng tng t nh Mã Lai, mãi đưc n năm 1957, sau khi đưc yên Mã Cộng, Anh quc m i trao trưc đưc lập cho Mã Lai.

Nhưc lập ng cân bằng, đưc đưc hai khối Thủ giỏi t do và Quốc t Cộng sản là Anh Quốc và Trung Cộng đưc ra chủ h i ngh Geneva 1954, đưc đưc chia c t nh h ng Đông Dương, nhận b o v hòa bình thà gi i. Miền Lào trung lập, miền Bắc VN thuộc nh h ng khối C ng, miền Nam VN thuộc nh h ng Thủ Giỏi Tô Do. Trách nhiệm hoàn t t, Pháp rút khối Đông Dương. Lãnh đạo miền Nam là thà tng Ngô Đình Di m, m t chí sĩ yêu nước, thanh liêm, tng t chưc Thủ ng th đưc trưc đưc ph n đưc Pháp. Nếu Anh Pháp M không có chính nghĩa trong chiến tranh Đông Dương 1946-1954 khi nhận Pháp b i trưc nh nh n đưc nh c a ông C n, thì làm sao có đưc VNCH, nhân dân miền Nam đưc sự c trong dân chủ t do 21 năm!

Ngày 26/4/2005, sau khi phát hành quyển Khi Đưc Minh Tháo Chưc, đài VOA đã hỏi Ts H ng: “Có nh i u ng i đã nói rằng MN sự đưc vì hai lý do M b r i và MN thi u ý chí t n t i. Là ng i trong cuộc nghĩ sao? Ông H ng trưc l i “Lý do M b r i r t đưc vì MN đã đưc sự d ng nh m t quân c trong ván c thà gi i. Nhưc m t khi đã b t tay đưc v i Mao Trạch Đông và hòa hoãn đưc v i Liên Xô thì “cái t n đưc c a thà gi i” không còn chấp nhận thi t n a, và phải tìm cách tháo lui. Câu hỏi đưc ra không phải là “có nên hay không nên b r i MN” mà là “b r i nh thà nào” thôi. Còn lý do “MN thi u ý chí” thì chính đưc i s Martin đã nói ng c l i là MN không thi u ý chí”.

Trong tác phẩm KĐMTC, Ts Nguyễn Tiến H ng cho rằng nguyên nhân M đưc t đoạt b r i MN là vì quy n l i của M VN đã không còn n a. Ông lập luận rằng “Sau Thủ chấp n II, HK giúp thành lập hai quc gia Do Thái và VNCH. Ngày 14 tháng 5 1947, Do Thái trưc thành m t quc gia đưc lập. Ngày 26 tháng 10 1955, nước VNCH đưc thành lập, Hà Nội nh t quy t đòi hỏi phải t chưc tng tng c toàn quc đưc đi t i thà ng nh t đưc t nước theo qui đưc nh c a hi p đưc nh

Genève. Tổng thống Diêm, với sự ủng hộ mạnh mẽ của HK, tiếp tục bác bỏ. Ngày nay, VNCH đã mai một 30 năm rồi, nhưng Do Thái vẫn còn trường tồn, lại còn mạnh hơn. Lý do là vì Mỹ vẫn còn cần đến Do Thái làm tiền đồn ở Trung Đông. “Nếu tiền đồn ở Trung Đông còn cần thì tiền đồn của Thổ giới từ do bên Á châu lại không còn cần thì nó sẽ”. Kể từ ngày TT Nixon bắt tay để các vị Trung Quốc thì giá trị của miền Nam đã “ngắn chon lòn sống đời” đã không còn là bao nhiêu trong những tính toán của Mỹ về hậu quả (cost-benefits). Tiền đồn VN đã hết vai trò tiền đồn của Thổ giới từ do. Và như vậy, tiền đồn còn lại để với Mỹ thì chỉ là làm sao rút ra được cho êm thắm, ít bất ổn hơn và uy tín là được rồi”.

(4)

Luôn của TS Nguyễn Tiến Hoàng với việc HK giúp thành lập hai quốc gia Do Thái và VNCH không phải ánh sáng suốt nhất, Theo tài liệu của T&#225; đi&#225;n bách khoa Wikipedia thì năm 1947, Liên Hiệp Quốc chấp nhận phân chia phần đất Palestine thành hai quốc gia: một là Jewish, một là Arab. Ngày 14/05/1948, Israel tuyên bố độc lập. Quả thật, từ đó đến nay HK luôn là đồng minh của Do Thái, có phải vì dầu hỏa hay không? Những có điều chắc chắn là đất nước nhỏ bé này luôn bác các nước Ả Rập láng giềng hăm dọa xoá tên trên bản đồ. Do Thái lại là quốc gia đồng đội của các nước Trung Đông, không những vì nền kinh tế phát triển mà còn là một nước tôn trọng nhân quyền, dân chủ từ do. Tôi nghĩ rằng đó là lý do HK phải yểm trợ Do Thái, cái nôi dân chủ từ do trong vùng đất nhiễu dầu hỏa những thiêu dân chủ từ do vì quá cuống tít. Cũng từ những từ như MNVN sau 1954, HK luôn yểm trợ MNVN, coi đây là mô hình từ do, phần thì nh&#225; Đông Nam Á.

Còn luôn nói rằng HK đã ủng hộ Tổng thống Diêm bác bỏ đề nghị của Hà Nội từ chối từ bỏ quyền của những người tỵ nạn, để thành lập VNCH đã vô tình bôi xấu TT Diêm. Ông Diêm không bác bỏ việc từ bỏ quyền của những người tỵ nạn mà chỉ đưa điều kiện tiền hành. Đó là khi nào nhân dân miền Bắc được hưởng những quyền dân chủ từ do thực sự. Việc VNCH ra đời cũng từ những từ như Do Thái là do LHQ chỉ không phải HK. Tôi hỏi nghị Genève 1954, toàn thể các Hội viên những từ Hội đồng Bộ An LHQ đồng ý chia đôi VN. Thế từ những VN cũng từ những từ nước Đ&#225;c và Triều Tiên. Tháng 8 năm 1955, từ những Diêm đã từ bỏ đề nghị của Hà Nội với việc từ chối từ bỏ quyền của : “Tổng từ bỏ quyền của là một để nh&#225; hòa bình và dân chủ những với điều kiện tiên quyết là sự từ do sinh sống và từ do để phi&#225;u phi&#225;i để c&#225; b&#225;o để m”. Ông giới thích thêm “ng&#225;i ta không thể làm để để để xây dựng với với để này khi mà chỉ để C&#225;ng s&#225;n miền Bắc với không cho phép ng&#225;i dân của họ hưởng những quyền từ do dân chủ”. Ông Diêm còn cho rằng việc từ bỏ quyền của của thể thực hiện khi chính quyền CS ở miền Bắc ngay bây giờ để đã vì phạm quyền từ do công dân. Họ không cho ng&#225;i dân miền Bắc được từ do để a của vùng miền sinh sống theo tinh thần hiệp đồng đình chỉ của Việt Nam từ HĐ Genève 1954. Sau đó qua chỉ dẫn để “cách ru&#225;ng để t” chính quyền miền Bắc đã từ bỏ hành động tàn bạo trong phạm vi rằng để để từ để áp những ng&#225;i không thích chỉ để của s&#225;n.

Còn HK trong tuyên bố riêng công bố sau khi Hội nghị Genève bắt đầu, họ cho biết với với để

## Bài học gì từ biên cương 30/4/1975?

T&#225;c Gi&#7843;: Lê Qu&#225; Lâm

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 17 Th&#225;ng 4 N&#259;m 2011 04:57

VN b&#223; chia c&#223;t: “n&#223;u quy&#223;t đ&#223;nh c&#223;a c&#223;c c&#223;ng qu&#223;c ph&#223;n l&#223;i ý mu&#223;n chung c&#223;a ng&#223;i d&#223;n b&#223;n x&#223;, HK s&#223; m&#223;u tìm s&#223; th&#223;ng nh&#223;t b&#223;ng m&#223;t cu&#223;c t&#223;ng tuy&#223;n c&#223; t&#223; do có LHQ giám sát”. Trong tinh th&#223;n đó, chính quy&#223;n Eisenhower đã &#223;ng h&#223; l&#223;p tr&#223;ng c&#223;a TT Di&#223;m là cu&#223;c t&#223;ng tuy&#223;n c&#223; th&#223;ng nh&#223;t Vi&#223;t Nam ch&#223; đ&#223;c ti&#223;n hành khi nào mi&#223;n B&#223;c ch&#223; m&#223;t kh&#223;ng b&#223;, th&#223;c thi dân ch&#223; và đ&#223;ng ng&#223;i d&#223;n t&#223; do th&#223;c hi&#223;n quy&#223;n đ&#223;u phi&#223;u. Vi&#223;c này HK đã hoàn thành trong HĐ Paris 1973: nhân dân MN đ&#223;c h&#223;ng m&#223;i quy&#223;n t&#223; do, sau đó tham gia cu&#223;c t&#223;ng tuy&#223;n c&#223; t&#223; do đ&#223; quy&#223;t đ&#223;nh th&#223; ch&#223; t&#223;ng lại MN. Chính ph&#223; MN s&#223; hi&#223;p th&#223;ng v&#223;i chính ph&#223; MB đ&#223; th&#223;ng nh&#223;t đ&#223;t n&#223;c theo tinh th&#223;n HĐ Genève 1954.

Ông c&#223;u th&#223; t&#223;ng là m&#223;t chuyên viên hành chánh, ông Ph&#223; tá t&#223;ng th&#223;ng là m&#223;t chuyên viên kinh t&#223;, các ông ch&#223; trình bày t&#223;ng quát v&#223; l&#223;ch s&#223; chính tr&#223; nh&#223;m m&#223;c đích làm sáng t&#223; l&#223;p lu&#223;n c&#223;a mình: HK b&#223; r&#223;i VNCH đ&#223; đ&#223;n l&#223;c cho Do Thái, vì l&#223; Kissinger là ng&#223;i g&#223;c Do Thái. Ông C&#223;n còn đi xa h&#223;n, cho r&#223;ng Anh Pháp M&#223; không có chính nghĩa trong cu&#223;c chi&#223;n Đông Đ&#223;ng 1946-1954 đ&#223; có lý do lên án HK b&#223; r&#223;i mi&#223;n Nam h&#223;i năm 1975. Đi&#223;u quan tr&#223;ng mà đ&#223;ng bào mu&#223;n bi&#223;t là gi&#223;i lãnh đ&#223;o đ&#223;t n&#223;c đã nh&#223;n đ&#223;nh nh&#223; th&#223; nào v&#223; s&#223;p đ&#223; c&#223;a MN? Nay thì đã có câu tr&#223; l&#223;i: “M&#223; không c&#223;n ti&#223;n đ&#223;n n&#223;a” và “tháo ch&#223;y”. Ông đ&#223;n tr&#223;ng Trung t&#223;ng Nguy&#223;n Văn Thi&#223;u v&#223;i vàng ch&#223;y tr&#223;c, ti&#223;p theo là các viên ch&#223;c giúp vi&#223;c ch&#223;y sau. “Đ&#223;t n&#223;c tôi” là nh&#223; v&#223;y, “Đ&#223;ng minh (c&#223;a M&#223;) tháo ch&#223;y” là nh&#223; v&#223;y.

Sau này, g&#223;p l&#223;i nhau &#223; h&#223;i ngo&#223;i, ông Thi&#223;u nói v&#223;i c&#223;u ph&#223; tá c&#223;a mình: “Tôi có trách nhi&#223;m, nh&#223;ng không có t&#223;i” (Je suis responsable mais pas coupable) (5) Dù sao, ông v&#223;n còn bi&#223;t mình có trách nhi&#223;m (tr&#223;c 1975)...Nh&#223;ng l&#223;i cho r&#223;ng mình không có t&#223;i, vì t&#223;t c&#223; là do Hoa K&#223;. Đ&#223; l&#223;i cho M&#223; là xong chuy&#223;n. Ba m&#223; năm sau, trong tác ph&#223;m K&#223;MTTC, Ts Nguy&#223;n Ti&#223;n H&#223;ng vi&#223;t r&#223;ng: “Nhìn l&#223;i l&#223;ch s&#223;, tôi cũng không kh&#223;i suy t&#223; và đ&#223;t m&#223;t câu h&#223;i khác: t&#223;i sao phía VNCH l&#223;i c&#223; âm th&#223;m t&#223; hè 1973 khi M&#223; b&#223;t đ&#223;u c&#223;t xén vi&#223;n tr&#223;? T&#223;i sao lãnh đ&#223;o hành pháp và l&#223;p pháp không h&#223;p l&#223;i đ&#223; bàn lu&#223;n v&#223; h&#223; s&#223; m&#223;t xem ph&#223;i nên đ&#223;i x&#223; làm sao v&#223;i HK trong hoàn c&#223;nh chính tr&#223; c&#223;a Watergate, và đ&#223;i tri&#223;u m&#223;t t&#223;ng th&#223;ng M&#223; m&#223;i? Vi&#223;c này ch&#223; đ&#223;c làm sau khi rút kh&#223;i Pleiku thì đã qua mu&#223;n”. (6) Ba m&#223; năm sau, v&#223;n còn ý nghĩ “&#223; l&#223;i vào Hoa K&#223;”, ch&#223; l&#223; vào th&#223;i đ&#223;i m&#223; đó, mang m&#223;y ch&#223;c lá th&#223; c&#223;a T&#223;ng th&#223;ng Nixon g&#223;i T&#223;ng thi&#223;u Thi&#223;u (H&#223; s&#223; m&#223;t Dinh Đ&#223;c l&#223;p) đ&#223;n Qu&#223;c h&#223;i HK n&#223;m v&#223;, h&#223;m he: T&#223;ng th&#223;ng m&#223;y ông h&#223;a thì m&#223;y ông ph&#223;i giúp. Vi&#223;n tr&#223; nhi&#223;u thì chúng tôi gi&#223; nhi&#223;u, vi&#223;n tr&#223; ít thì gi&#223; ít. Không ch&#223;u giúp n&#223;a, chúng tôi b&#223; ti&#223;n đ&#223;n ch&#223;y cho mà coi.

L&#223;ch s&#223; là m&#223;t chu&#223;i dài nhân qu&#223;, t&#223; nhân sinh ra qu&#223;. Qu&#223; s&#223; t&#223;o nhân và c&#223; th&#223; tu&#223;n t&#223; di&#223;n ti&#223;n theo qui lu&#223;t b&#223;t di b&#223;t đ&#223;ch: lu&#223;t nhân qu&#223;. Ph&#223;i tìm hi&#223;u nguyên nhân m&#223;i th&#223;y đ&#223;c h&#223;u qu&#223;. Đ&#223;ng này c&#223; &#223; l&#223;i vào M&#223; r&#223;i lên án M&#223;, thì làm sao th&#223;y đ&#223;c nh&#223;ng nguyên nhân khác, do mình ch&#223; không ph&#223;i do M&#223; đã làm s&#223;p đ&#223; Mi&#223;n Nam? Vì th&#223;, đã không làm tròn trách nhi&#223;m đ&#223;i v&#223;i đ&#223;t n&#223;c tr&#223;c 1975, còn nay thì h&#223;t trách nhi&#223;m đ&#223;i v&#223;i đ&#223;ng bào dân t&#223;c.

Làm kẻ thù của HK thì dễ, nhưng làm bạn với họ thì thật là khó. Ngày 29/4/1975, bà Anna Chennault từ Sài Gòn mang theo chiếc nhòm nhóc của (tên gọi thông thường) Ford đến cho ông Thiệu. Nội dung cho biết vì tình hình phức tạp như vậy, ông Thiệu không nên đến Hoa Kỳ lúc này. Ông nên đi nơi khác, nhưng gia đình ông thì có thể vào Hoa Kỳ được. Bà Chennault nói có thể dàn xếp để Thiệu đi đâu tùy ý. Ông Thiệu liền lòng nói với bà: “Làm kẻ thù của HK thì dễ, nhưng làm bạn với họ thì thật là khó”. (7) Bà Anna Chennault là cựu phu nhân của Claire Chennault người đã chỉ huy đoàn Phi Hùng, hàng Đệ Nhị Thế chiến. Bà rất có uy tín của Đảng Cộng Hòa, ra vào thủ đô trong chính giới ở Hoa Kỳ như Đệ Nhất. Bà đã làm trung gian giữa Nixon và Thiệu, qua đó nhóm người Đảng Cộng Hòa khuyến cáo VNCH không nên gửi phái đoàn sang để hòa đàm Paris hàng tháng 11/1968. Ông Thiệu chấp nhận, do đó, kế hoạch hòa bình của Đảng Dân Chủ Mỹ thất bại, người cố vấn Humphrey thất bại, Nixon đắc cử. Đây là món nợ chính trị giữa Nixon và Thiệu được Ts Hoàng trình bày trong Chương 2 quyển Hồi Ký Mất Dinh Đệ Nhất.

Ngoài câu nói “Đừng nghe những gì chúng tôi nói, hãy nhìn kẻ chúng tôi làm”, đây là câu nói đanh thép hai của ông Nguyễn Văn Thiệu. Mục tiêu học cho ông và cho đất nước. Trong những ngày cuối tháng 4/1975 Hoa Kỳ đã mở rộng vòng tay đón 130 ngàn người VN vào đất Mỹ, chờ họ hồi hương, thì người nhân đạo với người lãnh đạo VNCH hay sao. Phải có điếu gì bí ẩn, tìm hiểu mới thấy được bài học 30/4/1975. Đây với người Á Đông chúng ta, đã gọi là bạn, là tri kỷ thì phải hiểu nhau, ăn ý với nhau, không có chuyện “trông đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Số dĩ làm bạn với HK thật là khó, là vì không hiểu HK, chỉ biết là lợi, dựa dẫm vào bạn mà thôi; chỉ không biết hợp lợi với bạn thì cần hi vọng một tiêu chuẩn của Thế giới Tự do trong chiến tranh lạnh qua. Anh Quốc ăn ý với HK trong việc giữ lại thu được của nên Anh Quốc giữ được nguyên khối Liên Hiệp Anh sau Thế chiến II. Bà phu nhân Anh Thatcher và TT Reagan đã hợp tâm hợp ý giúp kẻ thù thúc chiến tranh lạnh không thêm một giọt máu.

Đối với VN, từ sau 1954 đã có hai “Ngôi sao Mỹ bạn của Việt Nam”. Tháng Năm 1956, Thủ tướng Ngoại sứ John F. Kennedy, bạn năm sau trở thành tổng thống Hoa Kỳ, đã tuyên bố với người này rằng: “Hoa Kỳ coi Việt Nam như là một thí nghiệm của nhân dân châu Á”. Ông còn nói thêm “Việt Nam còn là sự thử nghiệm về ý thức và quy tắc tâm của Hoa Kỳ”. Do đó, “nếu người miền Nam Việt Nam sụp đổ vì chúng tôi, vì lợi ích chính phủ, vì nghèo đói hoặc bất cứ lý do nào khác, thì Hoa Kỳ phải chịu trách nhiệm và uy tín của Hoa Kỳ ở Á Châu chắc chắn sẽ chìm sâu” (8) Hai năm trước, tổng thống Eisenhower đã gọi thế giới là “Ngôi sao Ngô Đình Diệm”, xác định mục tiêu của HK là “giúp người miền Nam Việt Nam bằng viện trợ duy trì và phát triển một nhà nước tự do có sức sống mạnh, có khả năng chống lại những mưu toan kẻ thù xâm lược bằng vũ lực”. Hoa Kỳ mong muốn chính phủ Nam Việt Nam đáp ứng lợi ích bằng cách thực hiện những cải cách chính trị, mở rộng chính phủ có sự tham gia của các đảng phái chính trị và thiết lập các cơ cấu dân chủ hàng năm. (9) Đối với Hoa Kỳ, Miền Nam VN là tiền đồn của Thế giới Tự do, để ngăn chặn sự bành trướng của CS. Nội đây còn là “chiếc kính râm bày sự phồn vinh và nền tự do kiêu hãnh của Đông Nam Á” như những xét của một cán bộ CS cao cấp Mỹ trước giới phóng viên Miền Nam. (10)

Đầu năm 1965, tr&#225;c s&#225; uy hi&#225;p n&#225;ng n&#225; c&#225;a C&#225;ng s&#225;n B&#225;c Vi&#225;t đ&#225;c Li&#225;n Xô, Trung C&#225;ng và kh&#225;i C&#225;ng s&#225;n Đông Âu t&#225;p s&#225;c, VNCH s&#225;p s&#225;p đ&#225;. Hoa K&#225; v&#225;i can thi&#225;p, đ&#225;a quân vào Mi&#225;n Nam, v&#225;a đ&#225;i bom mi&#225;n B&#225;c, nh&#225;m áp l&#225;c B&#225;c Vi&#225;t ng&#225;i vào bàn đàm phán gi&#225;i quy&#225;t chi&#225;n tranh b&#225;ng con đ&#225;ng hòa bình. Sau ba năm v&#225;i hai g&#225;ng k&#225;m: tăng quân vào mi&#225;n Nam, m&#225;r&#225;ng đ&#225;i n&#225; oanh kích mi&#225;n B&#225;c, Hàn&#225;i ch&#225;u ng&#225;i vào đàm phán ở Paris. Hoa K&#225; b&#225;t đ&#225;u rút quân kh&#225;i VN, m&#225; đ&#225;u k&#225; ho&#225;ch “Phi M&#225; hoá” h&#225;n ch&#225; đ&#225;n s&#225; can đ&#225; c&#225;a M&#225; ở kh&#225;p n&#225;i trên th&#225; gi&#225;i, đ&#225; làm gi&#225;m b&#225;t s&#225; căng th&#225;ng gi&#225;a hai kh&#225;i T&#225; do và C&#225;ng s&#225;n. N&#225;i nào có m&#225;t M&#225;, thì kh&#225;i CS y&#225;m tr&#225; l&#225;c l&#225;ng đ&#225;a ph&#225;ng ch&#225;ng đ&#225; qu&#225;c M&#225;. N&#225;i nào b&#225; CS đe do&#225; xâm l&#225;c đ&#225; b&#225;nh tr&#225;ng nh&#225; mi&#225;n NamVN, Hoa K&#225; ph&#225;i tr&#225;c t&#225;p can thi&#225;p. Vì th&#225; t&#225;o ra nhi&#225;u khu v&#225;c căng th&#225;ng, nhi&#225;u lò l&#225;a chi&#225;n tranh trên th&#225; gi&#225;i. Hoa K&#225; đã t&#225; ch&#225; qua k&#225; ho&#225;ch Phi M&#225; Hoá, rút quân kh&#225;i VN, HK đã đi tiên phong mang l&#225;i hòa bình cho th&#225; gi&#225;i b&#225;ng cách làm s&#225; gi&#225; đ&#225; Trung Qu&#225;c và Li&#225;n Xô thuy&#225;t ph&#225;c hai n&#225; c&#225; này cùng t&#225; ch&#225; nh&#225; M&#225;, đ&#225; t&#225;o ra m&#225;t giai đ&#225;n hòa bình, hòa hoãn mà các bên đ&#225;u có l&#225;i.

HK không dùng quy&#225;n ph&#225; quy&#225;t, giúp Trung C&#225;ng tr&#225; thành H&#225;i viên Th&#225;ng tr&#225;c H&#225;i đ&#225;ng B&#225;o An LHQ, có đ&#225;a v&#225;ng hàng v&#225;i Anh, Pháp, M&#225;, Nga. Hoa K&#225; còn m&#225;c nhiên th&#225;a nh&#225;n Trung C&#225;ng nh&#225; là lãnh t&#225; Th&#225; gi&#225;i Th&#225; ba, t&#225;o th&#225; chân v&#225;c ba th&#225; gi&#225;i đ&#225; cùng nhau b&#225; o v&#225; hòa bình th&#225; gi&#225;i. Hoa K&#225; đã thuy&#225;t ph&#225;c đ&#225;c Li&#225;n Xô và Trung C&#225;ng áp l&#225;c BV ch&#225;p nh&#225;n ch&#225;m đ&#225;t chi&#225;n tranh VN b&#225;ng cách tôn tr&#225;ng quy&#225;n t&#225; quy&#225;t c&#225;a nhân dân mi&#225;n Nam VN. Nhân dân mi&#225;n Nam s&#225; quy&#225;t đ&#225;nh t&#225;ng lai mi&#225;n Nam ch&#225; không ph&#225;i do HK hay BV áp đ&#225;t. H&#225;i đ&#225;ng Qu&#225;c gia hòa h&#225;p hòa gi&#225;i dân t&#225;c g&#225;m ba thành ph&#225;n s&#225; đ&#225;c thành l&#225;p đ&#225; t&#225; ch&#225;c cu&#225;c t&#225;ng tuy&#225;n c&#225; dân ch&#225; t&#225; do, đ&#225;ng&#225;i dân mi&#225;n Nam th&#225; hi&#225;n quy&#225;n t&#225; quy&#225;t c&#225;a mình. Ở Mi&#225;n Nam có ba thành ph&#225;n chính tr&#225;, phù h&#225;p v&#225;i xu th&#225; chung toàn c&#225;u cũng có ba th&#225; gi&#225;i: HK lãnh đ&#225;o Th&#225; gi&#225;i T&#225; do, Li&#225;n Xô kh&#225;i Xã h&#225;i ch&#225; nghĩa còn Trung C&#225;ng lãnh đ&#225;o Th&#225; gi&#225;i th&#225; ba.

Hi&#225;p đ&#225;nh Paris 1973 ra đ&#225;i trong b&#225;i c&#225;nh “ti&#225;n đ&#225;n ch&#225;ng C&#225;ng” ở mi&#225;n Nam Vi&#225;t Nam vô cùng b&#225;n v&#225;ng, VNCH ki&#225;m soát 80% đ&#225;t đai, h&#225;n 90% dân s&#225;. Trung C&#225;ng đã b&#225; bao vây ch&#225;t ch&#225;: ở đ&#225;ng b&#225;c là Đ&#225;i Hàn do t&#225;ng Pak Chung Hee lãnh đ&#225;o, ở phía đ&#225;ng là Trung Hoa Qu&#225;c gia do Th&#225;ng ch&#225; T&#225;ng Gi&#225;i Th&#225;ch, Phi lu&#225;t Tân do t&#225;ng Ferdinand Marcos, ở h&#225;ng Nam là Nam Đ&#225;ng do t&#225;ng Suharto, ở Cam B&#225;t do t&#225;ng Lon Nol, ở Thái Lan do th&#225;ng ch&#225; Kittykachorn lãnh đ&#225;o. Đây là th&#225;i đ&#225;i m, HK k&#225; v&#225;ng nhân dân mi&#225;n Nam t&#225; do s&#225; chi&#225;n th&#225;ng CS qua cu&#225;c t&#225;ng tuy&#225;n c&#225; dân ch&#225; t&#225; do theo tinh th&#225;n H&#225; Paris 1973. Chi&#225;n th&#225;ng c&#225;a MNVN cũng là chi&#225;n th&#225;ng c&#225;a HK trong chi&#225;n tranh l&#225;nh. HK đã đ&#225;n s&#225;c vi&#225;n tr&#225; bi&#225;n MNVN thành m&#225;t th&#225;i đ&#225; m c&#225;a s&#225; ph&#225;n vinh và dân ch&#225; t&#225; do ở Châu Á. G&#225;n 60 ngàn binh sĩ M&#225; đã hy sinh, trên 300 t&#225; m&#225; kim chi&#225;n phí đã giúp MNVN v&#225;t qua s&#225; đe do&#225; c&#225;a chi&#225;n tranh xâm l&#225;c, nay là lúc g&#225;t hái thành qu&#225; hòa bình. Nh&#225;ng cu&#225;i cùng đ&#225;n ra c&#225;nh “tr&#225;ng đánh xuôi k&#225;n th&#225;i ng&#225;c” gi&#225;a HK và VNCH.

Sau H&#225; Paris, Nixon m&#225;i Thi&#225;u sang HK, h&#225;i đàm v&#225;i ông ở San Clemente. Nixon cam k&#225;t s&#225;



viên trưởng duy nhất cho VNCH và đi u kiện VNCH phải cùng M&#228; nghiêm chỉnh thực hiện HĐ Paris 1973. Nếu BV vì phạm, HK có lý do để tái can thiệp...Nh&#228;ng Thi&#228;u viên kiên trì và lập trình “b&#228;n không”, tiếp tục chiến đấu cho không hòa giải. Ông duy thành phần th&#228; ba về phía CS, khi CS có thêm th&#228; lực, MN càng sụp đổ mau. Trong khi đó, sau 1975, Th&#228; giới th&#228; ba do Trung Cộng lãnh đạo đang về phía HK đã góp phần làm sụp đổ Liên Xô và kh&#228;i Xã hội chủ nghĩa thế giới.

T&#228; 21/5/1973, Kissinger và Lê Đ&#228;c Th&#228; trở lại Paris để tho&#228; thuận và ra mắt tuyên cáo chung xác định hai bên quy&#228;t tâm thi hành nghiêm HĐ Paris. Trong thời gian này, Nixon đã gửi g&#228;n chức lá thư thuyết phục Thi&#228;u: “Nh&#228; Ngài rõ, tôi đã công khai tuyên bố nhất quyết thi hành b&#228;n hiệp định Paris và tất cả uy tín và thiện chí của Hoa Kỳ. Hoa Kỳ sẽ không ai hiểu nếu viên này nếu bây giờ sẽ th&#228;ng thuyết bất th&#228;t bại vì nh&#228;ng trở ngại ta có thể tránh được. Tôi xin lập lại rằng việc duy nhất của chúng tôi là muốn thấy b&#228;n Hiệp định được thi hành nghiêm chỉnh và th&#228;t chặt tình liên đới với VNCH. Tôi không tin rằng Ngài muốn tôi phải ra trước dân chúng Hoa Kỳ để giải thích sự bất của cuộc th&#228;ng thuyết hiện nay ở Paris. Điều này chức của tôi sẽ đặt ra t&#228;i sự căng thẳng ngân khoản cho Lào và C&#228;m B&#228;t và cuối cùng là Miền Nam VN. Khi ở San Clemente, tôi đã nói rõ với Ngài về việc xin Quốc hội HK viên trưởng duy nhất khó khăn như thế nào. Tuy nhiên tôi cũng đã trình bày với Ngài rằng chúng tôi sẽ đến mọi nơi khác không như xin duy nhất viên trưởng cho nh&#228;ng nhu cầu hiện tại của VNCH, mà còn yêu cầu cho nh&#228;ng kế hoạch kinh tế dài hạn Ngài và công bố! Nếu khác này đang tiến hành tốt đẹp và được đặt vào hàng ưu tiên đầu. Nh&#228;ng tôi th&#228;ng th&#228;n khuy&#228;n cáo Ngài rằng chức mặt mặt bất đồng như nh&#228;i của chúng ta trong tình thế này cũng để làm tiêu tan niềm khác trên. Tôi tin chức rằng Ngài sẽ cân nhắc kỹ lưỡng để đầu trên khi được lá thư này” (11) TT Nixon đã khuy&#228;n cáo th&#228; m trở về sụp đổ miền Nam VN từ hai năm trước, b&#228;ng giới trở về mặt đen rõ ràng, chứ không phải âm thầm tính chuyện bán đ&#228;ng VNCH hay đang chu&#228;n bị tìm cách b&#228;ch y.

Dù có thuyết phục song Thi&#228;u viên không nh&#228;ng b&#228;. Ngày 13/6/1973, Nixon gửi lá thư cuối cùng cho Thi&#228;u viên lập lại đ&#228;ng cay: “Lá thư của Ngài ngày 12/6 là một đòn giáng mạnh vào tình b&#228;ng hiện, sự th&#228;ng kính và quy&#228;n lợi chung của chúng ta. Căn cứ vào nh&#228;ng hy sinh và r&#228;i ro của HK phải gánh chịu vì Ngài, tôi không th&#228;ng Ngài có thể trở lại một cách tiêu cực như vậy. Tôi chức của đầu đầu đi m&#228; căng thẳng th&#228;ng trong mặt bang giao giữa chúng ta vì Ngài đã ph&#228;n nh&#228;n nh&#228;ng cam kết của tôi trong việc ký kết b&#228;n tuyên cáo này. Nếu Ngài lập a ch&#228;n đ&#228;ng lợi tiêu cực này thì chính Ngài đã vạch ra chính sách th&#228;ng lai của HK để với Việt Nam. Tôi sẽ bắt buộc phải chi&#228;u ý Quốc hội và công luận HK, chứ yêu cầu về a đ&#228;ng nh&#228;ng nhu cầu có tính cách nhân đạo cho nhân dân miền Nam và b&#228; qua nh&#228;ng quy&#228;t định và nhiệm vụ khó khăn để viên trưởng kinh tế và quân sự cho VNCH như ta đã tho&#228; luận ở San Clemente. Chức của phải nói dài dòng, niềm khác của chúng tôi trên toàn cõi Đông Đ&#228;ng sẽ ch&#228;m dứt. Tôi coi sự lập a ch&#228;n của Ngài như chức đ&#228;i sự phán đoán và cam kết của chính b&#228;n thân tôi. Đây không còn là viên đ&#228;ng của ng&#228;ng đi th&#228;ng thuyết hay của luật sư và chuyên viên. Đây là viên đ&#228;ng giữa tôi và Ngài. Sự lập a ch&#228;n là do Ngài”. (12)

Từ đó, Quốc hội Hoa Kỳ từng bước giảm dần vai trò cho VNCH, từng bước nhúng tay quyên hùn của từng thế hệ. Kế hoạch hòa bình của Nixon kết thúc thất bại, Quốc hội Mỹ mở màn vụ Watergate để áp lực Nixon từ chức. Tám tháng đầu tiên Thiệu. Đúng như lời Nixon trong lá thư cuối cùng, hành động của Thiệu “là một đòn giáng mạnh vào tình bạn hữu, sự tôn kính và quyên hùn chung của chúng ta” và Hoa Kỳ “chờ đợi một sự vỡ òa để những nhu cầu có tính cách nhân đạo cho nhân dân miền Nam và bạn qua...vấn đề kinh tế, quân sự”. Trong tình thế như vậy, TT Ford đành phải yêu cầu Thiệu không nên đầu hàng Hoa Kỳ. Tình bạn hữu giữa Nixon và Ford với Thiệu đã mất, miền Nam Việt Nam cũng không còn. Điếu đầu buồn nhất, là hành động của ông Thiệu và những người phẫn nộ đã làm mất đi cơ hội để những minh chứng Mỹ trong thời kỳ đầu 1975, vì luôn luôn coi HK là phần bên, ký HĐ Paris 1973 để bán đứng miền Nam VN cho CS. Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh rất nhiều xương máu với những biến chứng minh Hoa Kỳ trong cuộc chiến bên lý tưởng dân chủ tự do. Cùng, Hoa Kỳ chiến thắng, trở thành siêu cường quốc số một thế giới. Còn những biến chứng minh ngày trước, chỉ vì ông từng tin lời nhảm nhí cao đã trở mất, nên ngày nay không còn là những minh chứng của Mỹ nữa -Đứng minh trong hòa bình mà HK đã vỡ ch ra sau khi ký HĐ Paris 1973 và rút lui khỏi VN. Đứng minh để tiếp tục trách nhiệm lịch sử của hoàn thành: giành dân chủ tự do trong phạm vi riêng lẻ, cho đứng bào chữa ngược.

Từng thế hệ Nguyễn Văn Thiệu vì quá tin vào HK, khước từ quyên hùn quyên góp của nhân dân miền Nam được ghi rõ trong điều 9 HĐ Paris 1973 là “thiên liêng bất khả xâm phạm phải được tôn trọng các quyền công dân” (The South Vietnamese people’s right to self determination is sacred, inalienable, and shall be respected by all countries), tỏ ra thối mạt nh 30/4/1975. Sau đó, đầu tiên nhúng tay ngược CS, cũng tin tưởng và tin vào sự “hùng mạnh bất khuất” của Liên Xô, nên khước từ bình thường hoá bang giao với HK, đứng về phía LX chống lại Trung Cộng, tỏ thêm cuộc chiến Đông Dương là một ba giữa Cộng Sản Việt Nam và CS Trung Quốc. Khi cuộc chiến này kết thúc cũng là lúc Liên Xô và hệ thống Xã hội chủ nghĩa thế giới sụp đổ. CSVN lại quay về thế hệ phần Bắc Kinh. Bị mất đức ý để của đàn em từng phần bên mình: “thà mất đất, mất biển, chỉ không để mất đứng”, giới lãnh đạo Trung Cộng tin do chèn ép. Họ đưa ra 16 chiếc vàng làm nền tảng cho mối bang giao mới với CSVN, trong đó có bốn chiếc “hợp tác toàn diện”. Đó là hình thức “lưu trữ toàn diện”, họ cũng chấp thuận lòng, họ còn bành trướng thêm tí đất, tí biển của đàn em.

Thối mạt của dân tộc Việt Nam trong hơn 60 năm qua, là do những người lãnh đạo đất nước tỏ ra. Họ làm theo ý riêng, dựa vào người bang mà còn đức tài đức tôn, đức đứng. Lãnh đạo miền Nam trước 1975 thì “thối mạt”, lãnh đạo đất nước sau 1975 thì “bất bóng”. Câu chuyện “thối mạt bất bóng” trong sách Quốc Văn Giáo Khoa Thư ngày trước, từng thế hệ riêng lẻ là chuyện vui nhúng đó là bài học, giúp những người học hiểu được tình hình suy giảm và luận bàn thế sự trong những dịp trà dư tửu hậu. Còn bài học lớn của những người lãnh đạo, muốn đất nước trở nên từng phần bên quý trọng văn hoá dân tộc, khước sâu ý niệm: “quyên hùn quyên góp của nhân dân là thiên liêng bất khả xâm phạm, phải tôn trọng nó”. Chỉ có nhân dân mới hoá giải được thối mạt hoạn biến đứng hoá, mới chấp nhận tình trạng kinh tế thất bại, đưa đất vào kỷ nguyên Độc lập, Dân chủ, Tự do và Giàu mạnh.

Lê Qu&#225; Lâm

- (1) Nguy&#225;n Bá C&#225;n, Đ&#223;t N&#223;c Tôi - Hồi ký chánh tr&#223;. Hoà H&#223;o Press, Derwood MD (USA), 2003, tr. 206-07 & 201.
- (2) Nguy&#225;n Ti&#225;n H&#225;ng, Khi Đ&#223;ng Minh Tháo Ch&#225;y. C&#223;s&#223; xu&#223;t b&#223;n H&#223;c Ch&#225;n Minh, San Jose CA, USA, 2005, tr.26.
- (3) Nguy&#225;n Bá C&#225;n, S&#223;d, t&#223; trang 447 đ&#223;n trang 552.
- (4) Nguy&#225;n Ti&#225;n H&#225;ng, Khi Đ&#223;ng Minh Tháo Ch&#225;y, S&#223;d, tr. 454-57.
- (5) Nguy&#225;n Ti&#225;n H&#225;ng và Jerrold L. Schecter, H&#223; S&#223; M&#223;t Dinh Đ&#223;c L&#223;p. C & K Promotions, INC, Los Angeles, 1987, tr. 601.
- (6) Nguy&#225;n Ti&#225;n H&#225;ng, Khi Đ&#223;ng Minh Tháo Ch&#225;y. S&#223;d, tr. 459.
- (7) Nguy&#225;n Ti&#225;n H&#225;ng và Jerrold L. Schecter, S&#223;d, tr. 561. Tác gi&#223; ph&#223;ng v&#223;n Anna Chennault, ngày 2-3-1986. Ông Thi&#223;u và gia đình đ&#223;nh c&#223; Lu&#223;n Đôn. Các con &#223; HK và ng&#223;i con gái cũng &#223; đ&#223;y. Ông ta th&#223;nh tho&#223;ng sang thăm con. Bà Chennault cũng có g&#223;p riêng ông Tr&#223;n Thi&#223;n Khi&#223;m và ông Khi&#223;m mu&#223;n đ&#223;nh c&#223; sang M&#223;. Ông &#223; Arlington, Virginia (chú thích 14, tr. 891-2)
- (8) Ph&#223;m Kim Vinh, N&#223;c M&#223;t Vi&#223;t Nam. C&#223;s&#223; PKV xu&#223;t b&#223;n, HK, 1982, tr. 13/14.
- (9) US Department of State, American Foreign Policy, 1950-1955 - Basic Documents. Government Printing Office, Washington, DC, 1957, tr. 2401-04.
- (10) Tr&#223;n B&#223;ch Đ&#223;ng, Chung M&#223;t B&#223;ng C&#223;. Nxb Chính tr&#223; Qu&#223;c gia, Hà&#223;i, 1993, tr.857.
- (11) + (12) Nguy&#225;n Ti&#225;n H&#225;ng và Jerrold L. Schecter, H&#223; S&#223; m&#223;t Dinh Đ&#223;c L&#223;p. S&#223;d, tr. 327 + 341-42